

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 9 năm 2020

Số: /BC-SYT

**BÁO CÁO**  
**Công tác Y tế tháng 9, 9 tháng đầu năm 2020**  
**Phương hướng nhiệm vụ tháng 10/2020 và quý IV/2020**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

**A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG 2020**

**I. CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG**

**1. Tình hình dịch bệnh trong tháng**

a) Trong tháng 9/2020, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh không có bệnh dịch nguy hiểm xảy ra. Số liệu cụ thể như sau:

- Tả (A00): 00; Viêm não nhật bản: 00; Viêm màng não do não mô cầu (A39): 00; Cúm A/H5N1: 00; Cúm A/H7N9: 00; Bệnh Ho gà: 00; Bệnh Bạch hầu: 00; Bệnh do vi rút Zika: 00; Bệnh do liên cầu lợn ở người: 00; Bệnh dại: 00; các dịch bệnh khác: 00; dịch bệnh đặc biệt: 00.

- Viêm não vi rút: 00, lũy tích 01.

- Cúm A/H1N1: 00, lũy tích 01.

- Sốt phát ban nghi sởi 00; lũy tích 32.

- Số ca sởi (+): 0, lũy tích 02.

- Thương hàn (A01): 04, lũy tích 26.

- Bệnh Quai bị: 14, lũy tích 140.

- Bệnh Thủy đậu: 12, lũy tích 296.

- Tay chân miệng: 115, lũy tích 452 (giảm 141cas so cùng kỳ 2019).

- Sốt xuất huyết (A90): Trong tháng ghi nhận 160 trường hợp mắc, (giảm 3.086 ca so với cùng kỳ 2019). Tích lũy 1.468 trường hợp mắc, tử vong 00. Chiếm 63% chỉ tiêu 2020 (năm 2020 chỉ tiêu 2.318 cas). Giám sát xét nghiệm: chẩn đoán huyết thanh 24/200; phân lập vi rút 47/100.

Nhận xét: Trong tháng ghi nhận 05 bệnh truyền nhiễm có số mắc bệnh. So sánh cùng kỳ 2019, các cas bệnh đều giảm.

b) Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh đến 10g00 ngày 18/9/2020:

- Ca bệnh:

+ Số người nhiễm: 47 (Đang điều trị 11; Ra viện 36)

+ Số người nghi nhiễm: 38 (38/38 cas có kết quả âm tính).

- Các hoạt động giám sát trong công tác phòng chống dịch Covid-19:

+ Giám sát tại cơ sở cách ly tập trung: Lũy tích 3.815 cas. Hiện tại còn cách ly, giám sát: 569 cas, sức khỏe ổn định<sup>1</sup>.

+ Giám sát các trường hợp cách ly tại nhà, nơi lưu trú: Lũy tích từ 01/02/2020: 1.840 người. Hiện còn đang cách ly, giám sát: 0 người.

+ Giám sát tại cửa khẩu: Số tàu và thuyền viên, khách được kiểm dịch: Số tàu nhập cảnh là 1.646; Số tàu xuất cảnh là 1.549. Tổng số thuyền viên nhập cảnh là 33.954 người; Tổng số thuyền viên xuất cảnh là 32.476 người đã kiểm dịch 100% thuyền viên nhập cảnh. Có 49 trường hợp thuyền viên có dấu hiệu sốt, ho, được lấy mẫu xét nghiệm, kết quả âm tính.

## **2. Hoạt động y tế dự phòng:**

- UBND tỉnh đã phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các chương trình y tế năm 2020: 28 chương trình, tổng kinh phí 33.056.494.000 đồng.

+ 08 chương trình y tế thường xuyên và các kế hoạch chuyên môn về công tác y tế dự phòng, tổng kinh phí là 8.933.379.000 đồng (Công văn 4149/UBND-VP ngày 27/4/2020).

+ 02 chương trình đề án tỉnh và chương trình khác: 1.342.216.000 đồng, trong đó: Y tế biển đảo, kinh phí là 164.118.000 đồng (Công văn số 5197/UBND-VP ngày 26/5/2020); Chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân nhiễm dioxin là 1.178.098.000 đồng.

+ 19 chương trình mục tiêu y tế - dân số, tổng kinh phí là 23.958.997.000 đồng (Công văn số 5620/UBND-VP ngày 04/6/2020).

- Phòng chống dịch bệnh Covid-19:

+ Tiếp tục chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới theo chỉ đạo của các cấp.

+ Các phòng khám tư nhân trên địa bàn tăng cường sàng lọc người bệnh có dấu hiệu cảm cúm, triệu chứng ho, sốt, bố trí khám ở khu vực riêng, phân luồng riêng và có sổ theo dõi họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người bệnh để theo dõi.

+ Thực hiện nghiêm việc quản lý các trường hợp cách ly tại nhà, nơi lưu trú theo đúng hướng dẫn tại Quyết định 879/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú phòng chống dịch COVID-19”.

+ Tổ chức bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các khu vực cách ly và cộng đồng, sẵn sàng lực lượng xử lý các tình huống.

<sup>1</sup> Trường TCYT 123 người; Trung đoàn Minh đạ 43 người; Trường CĐ Vabis 277 người; Khách sạn Cap Saint Jacques 15 người; Khách sạn Hoa Phượn Đ 26 người; KS Ngọc Hân 41 người; KS cao su 44 người.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát và đẩy mạnh các biện pháp phòng, kiểm soát lây nhiễm Covid-19 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

+ Cập nhật chi tiết diễn biến tình hình dịch để kịp thời tham mưu cho Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 tỉnh.

### 3. Công tác phòng, chống HIV/AIDS:

#### 3.1. Tình hình nhiễm HIV/AIDS

Nội dung báo cáo	Tháng báo cáo (Từ 01/8/2020 đến 31/8/2020)	Tháng trước tháng báo cáo (Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 31/7/2020)	Tháng cùng tháng báo cáo năm trước (Từ 01/8/2019 đến 31/8/2019)
Số người nhiễm HIV báo cáo trong tháng (gồm cả số mới xét nghiệm và số xét nghiệm lần trước)	17	11	21
Số chuyển bệnh nhân AIDS báo cáo trong tháng (gồm số mới trong tháng và số chuyển AIDS báo cáo bổ sung)	3	0	2
Số bệnh nhân tử vong báo cáo trong tháng (gồm số tử vong trong tháng và số tử vong từ trước báo cáo bổ sung)	5	2	4

#### Nhận xét:

- Tính đến ngày 31/8/2020 số trường hợp nhiễm HIV là 4.938 người, số bệnh nhân AIDS hiện tại là 3.482 người, số người nhiễm HIV tử vong là 2.113 người, số người còn sống là 2.824 trường hợp.

- So với tháng trước, số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo tăng 6 trường hợp; số bệnh nhân AIDS giảm 03 trường hợp; số trường hợp tử vong báo cáo giảm 03 trường hợp.

- So với cùng kỳ năm trước, trong tháng báo cáo số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo giảm 04 trường hợp, số bệnh nhân AIDS được báo cáo giảm 01 trường hợp; số trường hợp tử vong báo cáo giảm 01 trường hợp.

#### 3.2. Tình hình điều trị Methadone

- Số cơ sở điều trị Methadone: 03 cơ sở
- Số huyện, thị, thành triển khai đề án: 03 huyện, thành phố
- Tổng số bệnh nhân đang điều trị: 501 bệnh nhân

### 3.3. Hoạt động kiểm soát và phòng, chống HIV/AIDS

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV chủ động, tập trung xét nghiệm HIV ở các khu vực trọng điểm, các nhóm nguy cơ cao, trong trại giam, thông qua hình thức xét nghiệm HIV dựa vào cộng đồng và tự xét nghiệm HIV.

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động can thiệp, giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; tiếp tục rộng cấp phát bơm kim tiêm, bao cao su cho các đối tượng nguy cơ cao.

- Triển khai cấp phát thuốc ARV tại tuyến y tế cơ sở, cấp phát thuốc ARV nhiều tháng cho các bệnh ổn định. Tiếp tục huy động các nguồn tài chính cho công tác phòng, chống HIV/AIDS. Quản lý và tư vấn đối tượng nhiễm HIV. Phòng tránh hiệu quả lây truyền từ mẹ sang con.

## 4. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm:

**4.1. Tình hình ngộ độc thực phẩm :** Tháng 9 có 01 vụ ngộ độc thực phẩm, 05 cas mắc, số cas tử vong: 00.

Cộng dồn đến tháng 9: 07 vụ ngộ độc thực phẩm, 154 cas mắc, số cas tử vong: 00.

### 4.2. Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Triển khai các hoạt động mua mẫu, lấy mẫu xét nghiệm giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm đối với thực phẩm ăn ngay, nước uống đóng chai, nước đá tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Giám sát, kiểm tra hoạt động ATTP các huyện, thị xã, thành phố.

### 4.3. Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm

- Tháng 9 toàn tỉnh đã kiểm tra 700 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 653, chiếm tỷ lệ 93%, số cơ sở vi phạm là 47, số cơ sở bị xử lý là 06, số tiền nộp phạt là 42.500.000 đồng.

- Cộng dồn đến tháng 9: toàn tỉnh đã kiểm tra 6.296 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 5.696, chiếm tỷ lệ 90%, số cơ sở vi phạm là 600, số cơ sở bị xử lý là 33, số tiền nộp phạt là 208.700.000 đồng.

### 4.4. Kết quả xét nghiệm:

- Tổng số mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, formol, methanol, phẩm màu, dấm ăn, ... đạt 100%<sup>2</sup>.

<sup>2</sup> Tháng 9: 315 mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, đạt 313 mẫu, tỷ lệ đạt 99,4%; 302 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol, đạt 302 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 72 mẫu rượu kiểm tra Methanol, đạt 72 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 46 mẫu thực phẩm kiểm tra Phẩm màu, đạt 46 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 01 mẫu thực phẩm kiểm tra Hypochloric, đạt 01 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 55 mẫu thực phẩm kiểm tra Dấm ăn, đạt 55 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 55 mẫu thực phẩm kiểm tra Salicilic, đạt 55 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 23 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit, đạt 23 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 04 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrat, đạt 04 mẫu, tỷ lệ đạt 100%.  
Cộng dồn 9 tháng: 2.956 mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, đạt 2.954 mẫu, tỷ lệ đạt 99,9%; 1.761 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol, đạt 1.761 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 565 mẫu rượu kiểm tra Methanol, đạt 565 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 249 mẫu thực phẩm kiểm tra Phẩm màu, đạt 249 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 43 mẫu thực phẩm kiểm tra Hypochloric, đạt 43 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 122 mẫu thực phẩm kiểm tra Dấm ăn, đạt 122 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 115 mẫu thực phẩm kiểm tra Salicilic, đạt 115 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 96 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit, đạt 96 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 55 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrat, đạt 55 mẫu, tỷ lệ đạt 100%.

- Xét nghiệm mẫu thực phẩm tại labo TTYT dự phòng: 112 mẫu lý hóa; 171 mẫu vi sinh, không đạt 34 mẫu, chiếm 20%.

#### **4.5. Công tác tuyên truyền:**

- Tháng 9, viết 45 bài báo về an toàn thực phẩm trên toàn tỉnh; Số bài phát trên loa truyền thanh: 49; Tờ rơi, áp phích: 10.

- Cộng dồn đến tháng 9: viết 261 bài báo về an toàn thực phẩm trên toàn tỉnh; Số bài phát trên loa truyền thanh: 637; Băng rôn tuyên truyền về an toàn thực phẩm: 88; Tờ rơi, áp phích: 9.458; Cấp phát băng đĩa hình: 02 đĩa; Cấp phát băng đĩa tiếng: 24 đĩa; Nói chuyện đài truyền thanh: 02 lần; Tập huấn, tuyên truyền kiến thức về ATTP: 03 lớp/81 người tham dự; Tổ chức lễ phát động ATTP và phòng chống dịch bệnh Xuân Canh Tý năm 2020: 01 lần; Tuyên truyền lưu động: 01 lần; Lên sóng truyền hình: 01 lần.

#### **5. Công tác quản lý môi trường y tế:**

##### **5.1. Vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp:**

- Số cơ sở quan trắc môi trường lao động: 02 cơ sở;
- Số cơ sở khám sức khỏe định kỳ/tổng số người lao động được khám: 46 cơ sở/430 người;
- Số cơ sở khám phát hiện bệnh nghề nghiệp/tổng số người lao động được khám: 02 cơ sở/19 người;
- Số lớp/Số người lao động được tập huấn vệ sinh lao động – bệnh nghề nghiệp, sơ cấp cứu: 01 lớp/40 người.

##### **5.2. Công tác quản lý môi trường y tế:**

- Thực hiện lấy và xét nghiệm 56 mẫu nước tại 15 cơ sở cấp nước trên địa bàn tỉnh và tại một số trường học, trong đó bao gồm: Công ty cổ phần cấp nước Bà Rịa-Vũng Tàu: 17 mẫu, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn: 21 mẫu, công ty cấp nước Tóc tiên: 15 mẫu, công ty cổ phần cấp nước Phú Mỹ: 03 mẫu. Kết quả đạt 35/35 mẫu (100%) theo QCVN 01:2009/BYT và 20/21 mẫu (95,2%) đạt theo QCVN 1-1/2018/BYT.

#### **6. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình:**

##### **6.1. Hoạt động dân số - kế hoạch hóa gia đình**

- Đảm bảo việc bảo quản, vận chuyển các phương tiện tránh thai nhằm cung ứng các phương tiện tránh thai đầy đủ, đáp ứng kịp thời cho các đối tượng được cấp miễn phí có nhu cầu dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên toàn tỉnh.

- Hoạt động sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh:

+ Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị trong triển khai hoạt động sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

+ Tổ chức lớp tập huấn kỹ năng tư vấn về sàng lọc trước sinh và sơ sinh năm 2020 cho nhân viên y tế - dân số.

+ Sàng lọc trước sinh: trong tháng đã thực hiện xét nghiệm và tư vấn trả kết quả sàng lọc trước sinh cho 936 thai phụ, trong đó có 04 ca nguy cơ cao hội chứng Down, thực hiện tư vấn chuyên tuyến cho thai phụ khám tại Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Sàng lọc sơ sinh: có 924 trẻ được sàng lọc sơ sinh, trong đó có 09 trẻ bị thiếu men G6PD đã được tư vấn cho gia đình cách phòng ngừa.

- Duy trì các hoạt động truyền thông lồng ghép, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng, tại trạm y tế.

- Duy trì các hoạt động truyền thông mô hình “tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân”.

- Hoạt động truyền thông, tư vấn về chương trình dân số và phát triển:

+ Lập kế hoạch phối hợp với Trung tâm Y tế tuyến huyện tổ chức lớp truyền thông, tư vấn và vận động về Dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, nâng cao chất lượng dân số, lồng ghép truyền thông cộng đồng về giới và bình đẳng giới trong dân số;

+ Chọn điểm phối hợp với nhà trường tổ chức truyền thông, tư vấn nâng cao kiến thức về giới, bình đẳng giới và chăm sóc sức khỏe sinh sản; thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh cho học sinh - sinh viên;

+ Tiếp tục kết hợp lồng ghép truyền thông phòng chống dịch bệnh Covid-19. Bên cạnh đó, tại tuyến huyện, tuyến xã tích cực tham gia hoạt động tư vấn và khám, lập sổ theo dõi sức khỏe người cao tuổi trong cộng đồng.

- Làm mới 5 pano nhỏ và sửa chữa 02 pano lớn, 01 pano nhỏ về nội dung Dân số và phát triển.

- Xây dựng văn bản tham mưu Sở Y tế dự thảo Chương trình Điều chỉnh mức sinh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2030 gửi đến các đơn vị trong tỉnh đóng góp ý kiến, đồng thời trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt ban hành chương trình để thực hiện.

## **6.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về dân số**

- Tổng số trẻ được sinh ra trong tháng: 1.156 trẻ. Lũy kế 09 tháng: 9.768 trẻ, giảm 381 trẻ so cùng kỳ năm 2019.

- Tổng số người sử dụng biện pháp tránh thai: 66.112 người, đạt 122,6% kế hoạch (kế hoạch giao 53.920 người).

## **7. Công tác phòng chống lao, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính:**

### **7.1. Phòng, chống lao:**

- Tổng số khám phát hiện: 521, lũy tích 5.200.

- Số bệnh nhân lao mới 78, lũy tích 798; trong đó lao phổi mới 44, lũy tích 438.

- Số bệnh nhân điều trị khỏi chung 96/109; chiếm tỷ lệ 88%, trong đó lao phổi 63/66 chiếm 96%.
- Số quản lý điều trị lao kháng thuốc 03, lũy tích 24.
- Số quản lý điều trị lao trẻ em 01, lũy tích 08.

## **7.2. Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính:**

- Tổng số khám sàng lọc: 34; lũy tích 894.
- Tổng số phát hiện: 23; lũy tích 297.
- Số bệnh nhân quản lý: 23; lũy tích 3.253.

## **8. Công tác Truyền thông – Giáo dục sức khỏe:**

- Tích cực, kịp thời truyền thông phòng chống dịch bệnh Covid-19;
- Truyền thông các chương trình mục tiêu Y tế-Dân số và chương trình đề án của tỉnh;
- Truyền thông phòng chống các bệnh không lây nhiễm: Đái tháo đường, cao huyết áp, tim mạch, ung thư, cách sàng lọc thiếu I-ốt; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh theo hợp đồng trách nhiệm và các Chương trình y tế.

## **II. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH**

### **1. Y học hiện đại**

#### **1.1. Triển khai các hoạt động**

- Thực hiện nghĩa vụ luân phiên; ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục trong khám chữa bệnh.
- Tiếp tục thực hiện Bộ 83 tiêu chí chất lượng; đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao ý đức; xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh; thực hiện các chính sách khám chữa bệnh.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh.

#### **1.2. Kết quả thực hiện**

- Trong tháng đã khám, điều trị cho 185.514 lượt người, lũy tích 9 tháng đầu năm khám 1.777.713 lượt người<sup>3</sup>. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh là 88%, tuyến huyện là 38%<sup>4</sup>.

<sup>3</sup> Tổng số lần khám tuyến tỉnh 733.542 lượt khám. Trong đó: BV Lê Lợi 344.427; BV Bà Rịa 389.115; Tuyến huyện 773.447. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 122.547; TTYT Long Điền 119.695; TTYT Phú Mỹ 81.564; TTYT Châu Đức 103.766; TTYT Côn Đảo 16.848; TTYT Đất Đỏ 86.441; TTYT TP Vũng Tàu 150.949; TTYT TP Bà Rịa 91.637. Tuyến xã 270.724 lượt khám. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 38.289; TTYT Long Điền 71.997; TTYT Phú Mỹ 5.216; TTYT Châu Đức 36.344; TTYT Đất Đỏ 18.911; TTYT TP Vũng Tàu 95.782; TTYT TP Bà Rịa 4.140.

<sup>4</sup> Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh 88%. Trong đó: Bệnh viện Lê Lợi 74%; Bệnh viện Bà Rịa 101%. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến huyện 24%. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 30%; TTYT Long Điền 0%; TTYT Phú Mỹ 21%; TTYT Châu Đức 30%; TTYT Đất Đỏ 23%; TTYT Côn Đảo 14%.

- Về y tế cơ sở: 100% các xã đạt tiêu chuẩn quốc gia y tế xã.

## **2. Công tác Y dược cổ truyền**

### **2.1. Triển khai các hoạt động**

- Đảm bảo cho người dân khám và điều trị bệnh tại khoa khám y học cổ truyền đạt chất lượng.

- Giải quyết đúng chế độ chính sách cho các đối tượng đến khám, chữa bệnh theo Luật Khám chữa bệnh.

### **2.2. Kết quả thực hiện**

Trong tháng khám và điều trị 29.260 lượt người, lũy tích 9 tháng đầu năm khám 263.126 lượt người. Trong đó: Tuyến tỉnh 53.690 lượt khám; Tuyến huyện 161.637 lượt khám; Tuyến xã 47.799 lượt khám.

#### Nhận xét:

Hoạt động khám chữa bệnh tiếp tục được nâng lên về số lượng và chất lượng, đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa khám chữa bệnh hiện đại và khám chữa bệnh y học cổ y truyền trong công tác khám chữa bệnh.

## **3. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em:**

### **3.1. Triển khai các hoạt động.**

Duy trì các hoạt động để thực hiện chỉ tiêu giao và hoạt động khám chữa bệnh tại Trung tâm CSSKSS. Các huyện đang tiến hành giám sát quý III tại các trạm y tế xã/phường. Tham dự 03 lớp tập huấn online do bệnh viện Từ Dũ tổ chức.

### **3.2. Kết quả thực hiện**

#### **3.2.1. Chăm sóc sức khỏe bà mẹ**

- Tổng số lần khám phụ khoa cho phụ nữ 15-49 tuổi trong tháng là 23.881, số liệu cộng dồn là 206.381.

- Tổng số người đẻ trong tháng là 1.481, số liệu cộng dồn đến tháng 9 là 11.780. Trong đó: Thai phụ sanh có cán bộ y tế đỡ trong tháng là 1.478, số cộng dồn là 11.743, đạt 99,7%.

- Bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc trong tuần lễ đầu sau khi sanh trong tháng là 1.010, số liệu cộng dồn là 8.790, đạt 90,2%.

- Tai biến sản khoa trong tháng 18 ca, số liệu cộng dồn là 186, chiếm tỷ lệ 15,8‰ (chỉ tiêu <15,3‰).

- Tổng số bà mẹ chết do nguyên nhân chưa đẻ trong tháng 01. Lũy tích 02.

#### **3.2.2. Bảo vệ sức khỏe trẻ em:**

- Trẻ sinh ra dưới 2500g trong tháng là 56, số liệu cộng dồn là 486, chiếm tỷ lệ 4,1%, (chỉ tiêu <4%).



- Số trẻ em tử vong dưới 1 tuổi trong tháng 04, số liệu cộng dồn là 14, chiếm tỷ lệ 1,2%o (chỉ tiêu <8%o).

- Số trẻ em tử vong dưới 5 tuổi trong tháng là 04, số liệu cộng dồn là 18, chiếm tỷ lệ 1,5%o (chỉ tiêu <14%o).

- Số liệu đê rơi tính đến tháng 9 năm 2020 là 33 cas. Trong đó: Vũng Tàu 03; Bà Rịa 05; Phú Mỹ 05; Long Điền 07; Đất Đỏ 01; Xuyên Mộc 02; Châu Đức 05; Nơi khác 05.

### **III. THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC TRỌNG TÂM CHUYÊN ĐỀ**

#### **1. Công tác Văn phòng:**

- Cải cách thủ tục hành chính không đặt thêm bất kỳ thủ tục hành chính hoặc giấy tờ ngoài quy định. Chấp hành đúng các quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng thời gian, đúng quy định hồ sơ một cửa và một cửa liên thông.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Thông Tin và Truyền thông, Văn Phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh khảo sát Bệnh viện Mắt để thành lập bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Tham mưu trình UBND tỉnh công bố 02 thủ tục hành chính về lĩnh vực môi trường.

#### **2. Công tác Thanh tra, kiểm tra:**

##### **2.1. Công tác kiểm tra:**

- Tổng số cơ sở được kiểm tra: 818. Số cơ sở vi phạm: 60 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 51 cơ sở; Đang xử lý 01; Xử phạt: 08 cơ sở, số tiền xử phạt là 61,5 triệu đồng;

- Số liệu cộng dồn đến tháng 9 năm 2020: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 7.261. Số cơ sở vi phạm: 739 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 684 cơ sở; Xử phạt: 54 cơ sở, số tiền phạt là 173,5 triệu đồng.

##### **2.1.1. Kiểm tra cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân:**

- Trong tháng số cơ sở Y học hiện đại kiểm tra: 50. Số cơ sở vi phạm 07. Trong đó: Nhắc nhở 06 cơ sở; Đang xử lý 01 cơ sở.

- Số cơ sở YHCT được kiểm tra: 11. Số cơ sở vi phạm 01. Trong đó: Nhắc nhở 01 cơ sở.

- Số liệu cộng dồn 9 tháng năm 2020: Tổng số cơ sở Y học hiện đại được kiểm tra: 210. Số cơ sở vi phạm: 29 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 28 cơ sở; Đang xử lý 01 cơ sở. Tổng số cơ sở YHCT được kiểm tra: 89. Số cơ sở vi phạm: 05 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 05 cơ sở;

##### **2.1.2. Kiểm tra cơ sở Dược công lập và Dược tư nhân:**

a) Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố:

- Trong tháng số cơ sở được tư nhân được kiểm tra: 73. Số cơ sở vi phạm: 03 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 03 cơ sở.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 09 năm 2020: Tổng số cơ sở được kiểm tra 379 cơ sở. Số cơ sở vi phạm: 40. Trong đó: Nhắc nhở: 36 cơ sở; Phạt tiền: 04 cơ sở.

b) Thanh tra Sở:

- Trong tháng số cơ sở được tư nhân được kiểm tra: 06. Số cơ sở vi phạm: 02 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 01 cơ sở; Xử phạt 02 cơ sở (01 cơ sở tháng 9, một cơ sở tháng 8), số tiền 19 triệu.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 9 năm 2020: 90 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 29 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 14 cơ sở; Phạt tiền: 15 cơ sở.

### **2.1.3. Kiểm tra cơ sở kinh doanh mỹ phẩm:**

a) Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố:

- Trong tháng số cơ sở kinh doanh mỹ phẩm được kiểm tra: 14. Số cơ sở vi phạm: 00 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 00 cơ sở.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 09 năm 2020: 111 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 04. Trong đó: Nhắc nhở: 03 cơ sở; Phạt tiền 01 cơ sở.

b) Thanh tra Sở:

- Trong tháng số cơ sở kinh doanh mỹ phẩm được kiểm tra: 00.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 09 năm 2020: 06 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 02. Trong đó: Nhắc nhở: 02 cơ sở.

### **2.1.4. Kiểm tra, xử lý vi phạm trong phòng chống bệnh COVID-19:**

- Trong tháng số cơ sở được kiểm tra: 11 cơ sở (05 Phòng khám đa khoa tư nhân, 06 Nhà thuốc, Quầy thuốc). Số cơ sở vi phạm 05. Trong đó: Nhắc nhở 4; Phạt tiền 01 cơ sở, số tiền 4 triệu đồng.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 09 năm 2020: 79 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 06. Trong đó: Nhắc nhở: 05 cơ sở; Phạt tiền 01 cơ sở.

## **2.2. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

a) Công tác tiếp công dân: 00.

b) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: 05. Trong đó: Tố cáo 01; Kiến nghị 03; Phản ánh 01.

c) Kết quả xử lý đơn thư (hướng dẫn, chuyển đơn, thụ lý); Chuyển đơn 01; Lưu đơn 01; Đang giải quyết 03.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 9 năm 2020: Số lượt tiếp công dân: 01; Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: 30 đơn (trùng 01 đơn). Kết quả xử lý: Chuyển 09; thụ lý 15 (đã giải quyết 5, đang giải quyết 8); Không thụ lý 04 (02 cấp trên giải quyết, 02 không đủ điều kiện); Lưu đơn 01.

## **2.3. Phản ánh trên Đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh**

- Số lượng thông tin phản ánh tồn đầu kỳ: 04.
- Số lượng thông tin phản ánh tiếp nhận trong kỳ 02.
- Số lượng thông tin chuyển đến không đúng thẩm quyền: 0.
- Số lượng thông tin đã được xử lý dứt điểm và trả lời công dân: 04.
- Số lượng thông tin đang giải quyết 02.

Số liệu cộng dồn đến tháng 9 năm 2020: Tiếp nhận trong kỳ: 43. Xử lý, giải quyết dứt điểm: 41.

#### **2.4. Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế**

- Số lượng thông tin tồn đầu kỳ : 00.
- Tiếp nhận trong kỳ: 08.
- Xử lý, giải quyết dứt điểm: 08.
- Số phản ánh đang giải quyết: 00.

Số liệu cộng dồn đến tháng 9 năm 2020: Tiếp nhận trong kỳ: 62. Xử lý, giải quyết dứt điểm: 62.

### **3. Công tác Nghiệp vụ:**

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống COVID-19 trong tình hình mới, tăng cường quyết liệt phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong các cơ sở khám chữa bệnh. Giám sát, tiếp nhận các chuyên gia cách ly y tế thuộc các công ty hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Số liệu khám chữa bệnh cho người cao tuổi đến tháng 9/2020 là 34.611/96.461 người, đạt 36%.

- Công tác cấp cứu được chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, dự trữ cơ số thuốc phục vụ bệnh nhân, thực hiện công tác liên thông giữa các bệnh viện, chủ động phòng chống dịch bệnh, đảm bảo công tác trực cấp cứu.

- Phối hợp với BHYT thẩm định xong và đã phê duyệt hồ sơ mời thầu mua thuốc tập trung năm 2020-2022 cho các cơ sở khám chữa bệnh. Phát hành hồ sơ mời thầu mua thuốc tập trung năm 2020 – 2022.

### **4. Công tác Kế hoạch Tài chính:**

- Theo dõi tiến độ thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, nhận xét, đánh giá, đề xuất phương hướng xử lý những vấn đề phát sinh. Họp rút kinh nghiệm quyết toán tài chính năm 2019; rà soát dự toán tài chính năm 2021.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt cấp kinh phí phòng chống dịch Covid-19 cho TTYT thành phố Vũng Tàu, thị xã Phú Mỹ, Bệnh viện Bà Rịa, TTYT Long Điền.

- Tổng hợp dự toán ngân sách năm 2021.

- Kiểm tra, giám sát quản lý chất thải y tế, trang thiết bị y tế, công tác tài chính 6 tháng đầu năm 2020.

### **5. Công tác chuyên môn khác:**

### **5.1. Giám định y khoa:**

- Tổng số ca giám định: 358. Trong đó: Giám định thương binh 00; Giám định chất độc hóa học 06; Giám định bệnh nghề nghiệp lần đầu 02; Giám định tai nạn lao động lần đầu 09; Giám định tai nạn lao động tái phát 00; Giám định hưu trí 27; Giám Định hưởng trợ cấp tuất 00; Giám Định hưởng BHXH 1 lần 00; Giám định khuyết tật 01; Giám định sức khỏe 310; Giám định khác 03.

- Số liệu 09 tháng: Số ca giám định: 3.126. Trong đó: Giám định thương binh 02; Giám định chất độc hóa học 30; Giám định tai nạn lần đầu 80; Giám định bệnh nghề nghiệp lần đầu 48; Giám định hưu trí 166; Khám sức khỏe 2.769; Giám định khuyết tật 12; Giám định tai nạn lao động tái phát 03; Giám Định hưởng trợ cấp tuất 01; Giám Định hưởng BHXH 1 lần 01; Giám định khác 14.

### **5.2. Giám định pháp y:**

- Tổng số ca giám định: 31. Trong đó: Giám định thương tật 18; Giám định tử thi 02; Giám định tình dục 08; Giám định khác 03.

- Số liệu cộng dồn 09 tháng: Số ca giám định: 313. Trong đó: Giám định thương tật 232; Giám định tử thi 21; Giám định tình dục 43; Giám định khác 17.

### **5.3. Công tác đào tạo:**

- Tiếp tục thực hiện tiến độ đào tạo và điều chỉnh tiến độ đào tạo năm học 2019-2020. Các lớp YSK4, DSK6, DVK2, DVK3, YVK3, YVK4 học online và tại trường. Triển khai kế hoạch tuyển sinh năm 2020. Nhận hồ sơ xét tuyển bậc trung cấp và cao đẳng. Triển khai Kế hoạch thi tốt nghiệp năm 2020. Triển khai Kế hoạch mở lớp cập nhật kiến thức chuyên ngành Dược năm 2020: Làm công văn thông báo mở lớp CKD2 gửi các đơn vị, tiếp tục nhận hồ sơ đăng ký. Hoàn thiện hồ sơ đào tạo gửi Sở LĐTBXH về liên kết đào tạo đại học Trà Vinh.

- Làm việc với trường đại học BRVT về liên kết đào tạo ngành điều dưỡng bậc đại học. Phối hợp hoàn thiện Biên bản ghi nhớ làm việc, làm công văn đề nghị được liên kết trường đại học BR-VT gửi Sở Y tế.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG THÁNG 10/2020 VÀ QUÝ IV/2020**

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 6 tháng cuối năm 2020, bao gồm các nhiệm vụ:

- Tiếp tục theo dõi, hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ đã giao năm 2020.
- Xây dựng dự toán ngân sách 2021.
- Lập Kế hoạch đầu tư công 2021, giai đoạn 2021 – 2025.
- Triển khai danh mục kêu gọi đầu tư trong năm 2020 và đến 2025 của UBND tỉnh.
- Tăng cường biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.
- Xây dựng và ban hành phương án sử dụng BV Bà Rịa và BV Lê Lợi cũ.

- Tập trung kiểm soát an toàn thực phẩm, nhất là trong nhà hàng, khách sạn, chợ truyền thống.

- Kiểm tra, giám sát sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng.

3. Đẩy mạnh công tác cấp cứu, khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế. Ứng dụng công nghệ thông tin y tế.

4. Đầu thầu thuốc tập trung, trang thiết bị y tế theo đúng tiến độ.

5. Tiếp tục kiểm tra, rà soát các nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực các phòng để giám sát, hỗ trợ các đơn vị.

6. Tổng kết các chương trình, đề án giai đoạn 2016 – 2020./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ Y tế;
- HĐND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Các PGĐ SYT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng Y tế;
- Các Phòng SYT;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh An**